

Số: **249** /2023/QĐST- HNGĐ

S.D, ngày 30 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S.D, TỈNH T.Q

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quang
2. Ông Hoàng Văn Hùng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235, 244 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 506/2022/TLST- HNGĐ, ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”,

XÉT THẤY:

Trước khi mở phiên tòa chị V.T.T rút toàn bộ yêu cầu phản tố. Tại phiên tòa chị Tuyên vẫn giữ nguyên quan điểm rút yêu cầu phản tố và các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Việc rút yêu cầu phản tố và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu phản tố đề nghị chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn của chị V.T.T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh T.V.Đ, sinh năm 1992; trú tại: Thôn T.T, xã T.Đ, huyện S.D, tỉnh T.Q.

Bị đơn: Chị V.T.T, sinh năm 1992; trú tại: Thôn C.D, xã C.T, huyện S.D, tỉnh T.Q.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông T.V.S, sinh năm 1968

2. Bà H.T.T, sinh năm 1969;

Cùng trú tại: Thôn T.M - T.Đ - S.D - T.Q.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh T.V.Đ và chị V.T.T.

- Về con chung: Anh T.V.Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu T.T.T.H, sinh ngày 12/7/2017.

Chị V.T.T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu cháu T.T.H, sinh ngày 19/02/2015.

Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh T.V.Đ, chị V.T.T, ông T.V.S và bà H.T.T xác định đã tự thỏa thuận xong không đề nghị giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh Đức, chị Tuyền xác định không có, không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Anh T.V.Đ phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002450 ngày 17/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.D.

Chị V.T.T không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Tuyền số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung của vợ chồng đã nộp là 14.700.000đ (*Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002639 ngày 03/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.D.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.Q;
- VKSND huyện SD (02 bản);
- CC THA DS huyện SD (để thi hành);
- UBND xã T.Đ, huyện S.D;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS vụ án;
- Lưu TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Minh Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.Q;
- VKSND huyện SD (02 bản);
- CC THA DS huyện SD (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS vụ án;
- Lưu TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Tạ Hồng Chiến

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị Thu Hà và bị đơn anh Đinh Mạnh Cường cùng xác định tình cảm vợ chồng đã hết, vợ chồng sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt. Anh chị nhất trí đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Về con chung: có 01 con chung là cháu Đinh Hà Thảo Trang, sinh ngày 06/3/2015, chị Hà và anh Cường cùng có quan điểm nhất trí giao cháu cho chị Hà trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục, anh Cường không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị Đặng Thị Thu Hà và anh Đinh Mạnh Cường cùng xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết